

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2024/KDTM –PT
Ngày 27 - 11 - 2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thắm

Các Thẩm phán: Ông Lê Văn Duy

Ông Phan Minh Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Trang là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 05/2024/TLPT-KDTM ngày 16 tháng 10 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2024/KDTM-ST ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 197/2024/QĐ-PT ngày 07 tháng 11 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần S

Địa chỉ: Số A đường N, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Hoàng Quốc H - Giám đốc khách hàng doanh nghiệp kiêm Phó giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần S - Chi nhánh B là người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Quang T, Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần S (theo văn bản ủy quyền số 560/UQ-TGD.18 ngày 31/12/2018) (Có mặt)

- Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn C

Địa chỉ: Khu phố M, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Trần Anh T1, sinh năm 1955; cư trú tại: Khu phố T, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định là người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Thái H1 – Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn C.

- *Người kháng cáo:* Bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần S, ông Hoàng Quốc H - *Giám đốc khách hàng doanh nghiệp kiêm Phó giám đốc* Ngân hàng Thương mại cổ phần S - Chi nhánh B *trình bày:*

Ngày 11/3/2016, Ngân hàng Thương mại cổ phần S – Chi nhánh B (viết tắt là S1) có ký Hợp đồng tín dụng trung hạn số 01/0808592/HĐ.TDTH-SCB.CNBD.16 với Công ty Trách nhiệm hữu hạn C (viết tắt là Công ty C) và giải ngân theo bảng kê rút vốn cho công ty vào ngày 12/3/2016 như sau: Số tiền vay là 975.000.000 đồng; thời hạn vay 60 tháng; lãi suất vay 8%/năm, sau đó lãi suất này điều chỉnh bằng lãi suất tiền gửi khách hàng tổ chức kỳ hạn 13 tháng lĩnh lãi cuối kỳ + 4%/năm; mục đích vay: thanh toán tiền mua xe ô tô.

Để đảm bảo cho khoản vay nói trên, S1 và Công ty C đã ký kết Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 01/0808592/HĐ.TC-SCB.CNBD.16 ngày 11/3/2016, thế chấp xe ô tô con nhãn hiệu Hyundai, biển kiểm soát 77A-055.95, trị giá 1.300.000.000 đồng theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 009531 do Công an tỉnh B cấp ngày 23/01/2016 cho công ty.

Nay SCB yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty C trả số tiền tạm tính đến ngày 06/8/2019 cụ thể như sau:

- Nợ gốc 861.250.000 đồng.
- Nợ lãi 335.623.307 đồng.
- Lãi phạt: 29.311.141 đồng.
- Phạt vi phạm hợp đồng: 61.309.222 đồng

Trường hợp Công ty C không trả hoặc không trả đầy đủ khoản nợ nói trên thì đề nghị xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. SCB được ưu tiên thanh toán từ số tiền bán tài sản thế chấp là xe ô tô Hyundai BKS 77A-055.95 do Công an tỉnh B cấp ngày 23/01/2016. Trường hợp phát mãi tài sản bảo đảm không đủ trả nợ, khách hàng phải trả nợ tiếp đến khi hoàn thành toàn bộ khoản nợ vay.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn C, ông Trần Anh T1 *trình bày:*

Ông thống nhất với nội dung trình bày của đại diện SCB về việc vay tiền và thế chấp tài sản.

Công ty C đồng ý trả cho S1 số tiền gốc, tiền lãi, tiền lãi quá hạn và phí phát sinh cho đến khi trả xong nợ.

Công ty C đồng ý ưu tiên thanh toán cho S1 từ số tiền bán tài sản thế chấp là xe ô tô Hyundai BKS 77A-055.95 do Công an tỉnh B cấp ngày 23/01/2016 theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 01/0808592/HĐ.TC-SCB.CNBD.16 ngày 11/3/2016.

Công ty C xin giúp đỡ và tạo điều kiện thuận lợi để tìm lại chiếc xe để giao lại cho ngân hàng T2.

Tại Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2024/KDTM-ST ngày 05 tháng 01 năm 2024, Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn đã quyết định:

- Chấp nhận yêu cầu của S1; buộc Công ty C trả cho S1 số tiền: 2.212.028.054 đồng; trong đó: Tiền gốc: 861.250.000 đồng, lãi quá hạn: 926.705.208 đồng, phạt lãi quá hạn: 318.738.177 đồng, phạt vi phạm hợp đồng 5%: 105.334.054 đồng.

- Trường hợp Công ty C không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ cho SCB thì SCB có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 01/0808592/HĐ.TC-SCB.CNBD.16 ngày 11/3/2016, thế chấp xe ô tô con nhãn hiệu Hyundai, biển kiểm soát 77A-055.95 để thu hồi nợ và SCB được ưu tiên thanh toán để thu hồi nợ. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết nợ thì Công ty C tiếp tục chịu trách nhiệm trả hết nợ cho S1.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ quyền nghĩa vụ thi hành án, quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 13/3/2024, Công ty C có đơn kháng cáo không đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm về việc tuyên buộc Công ty C trả nợ tiền gốc và tiền lãi cho S1; Công ty C yêu cầu ngân hàng tìm ra tài sản thế chấp là xe ô tô biển kiểm soát 77A005595 và cung cấp giấy tờ xe cho Tòa án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và bị đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình tố tụng, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2024/KDTM-ST ngày 05/01/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn do vi phạm thủ tục tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ngày 11/3/2016, Công ty C ký hợp đồng vay vốn với S1 với số tiền vay là 975.000.000 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 01/0808592/HĐ.TDTH-SCB.CNBD.16. Để đảm bảo cho khoản vay nói trên, Công ty C đã thế chấp tài sản là xe ô tô hiệu Hyundai, biển số kiểm soát 77A-055.95 theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 01/0808592/HĐ.TC-SCB.CNBD.16 ngày 11/3/2016. Đến

hạn, Công ty C không trả khoản nợ đã vay và tiền lãi cho ngân hàng S1 đã khởi kiện đến Tòa án để yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản án số 01/2018/KDTM-ST ngày 09/3/2018, Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn (nay là thị xã H) đã xét xử sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của S1. Ngày 30/7/2018, Công ty C có đơn kháng cáo quá hạn yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm nêu trên. Tại Quyết định số 08/2018/QĐ-PT ngày 21/9/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định chấp nhận việc kháng cáo quá hạn của Công ty C. Tại Bản án số 08/2019/KDTM-PT ngày 23/5/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã xét xử hủy Bản án số 01/2018/KDTM-ST ngày 09/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn vì đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng và nội dung; chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án về Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn để giải quyết lại theo quy định của pháp luật.

Sau khi Bản án số 01/2018/KDTM-ST ngày 09/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn có hiệu lực pháp luật thì Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Nhơn (nay là thị xã H) đã trả lại số tiền tạm ứng án phí 15.400.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 02181 ngày 27/6/2017 cho nguyên đơn SCB. Lẽ ra, sau khi thụ lý lại vụ án, Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn phải căn cứ khoản 7 Điều 18 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án yêu cầu người khởi kiện là SCB phải nộp lại tiền tạm ứng án phí. Nếu sau khi thụ lý lại mà nguyên đơn không nộp tiền tạm ứng án phí thì Tòa án quyết định đình chỉ giải quyết vụ án theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự và giải quyết hậu quả của việc thi hành án, các vấn đề liên quan nếu có theo quy định tại khoản 4 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không thông báo cho nguyên đơn nộp lại tạm ứng án phí là vi phạm thủ tục tố tụng.

[2] Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã vi phạm thủ tục tố tụng mà tại phiên tòa phúc thẩm không thể bổ sung được. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của Công ty C; căn cứ vào Điều 310 của Bộ luật Tố tụng dân sự, hủy toàn bộ Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2024/KDTM-ST ngày 05/01/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa nguyên đơn SCB với bị đơn Công ty C; chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn giải quyết lại vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

[3] Đối với nội dung kháng cáo của Công ty C: Do Tòa án cấp sơ thẩm đã vi phạm thủ tục tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét về nội dung.

[4] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm và chi phí tố tụng được xác định lại khi giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

[5] Về án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm: Theo quy định tại khoản 3 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án thì Công ty C không phải chịu. Hoàn trả lại cho Công ty

C 2.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm đã nộp theo Biên lai số 0006408 ngày 25/01/2024 của thị Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn.

[6] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của Công ty C, hủy Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2024/KDTM-ST ngày 05/01/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn là phù hợp với nhận định của Tòa.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 308 và Điều 310 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 3 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

1. Hủy Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2024/KDTM-ST ngày 05/01/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đã xét xử về tranh chấp về hợp đồng tín dụng giữa nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần S với bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn C.

2. Chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm và chi phí tố tụng được xác định lại khi giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

4. Về án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm: Công ty Trách nhiệm hữu hạn C không phải chịu. Hoàn trả lại cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn C 2.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm đã nộp theo Biên lai số 0006408 ngày 25/01/2024 của thị Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Định (1);
- Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn (1);
- Chi cục THADS thị xã Hoài Nhơn (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu: HCTP, Tòa Dân sự, hồ sơ vụ án (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thị Thắm